

Số: /TTr-STC

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Quyết định quy định định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3912/UBND-KTN ngày 12/10/2023 về việc triển khai Nghị định số 72/2023/NĐ-CP Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; căn cứ chức năng, nhiệm vụ Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định quy định định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Về căn cứ pháp lý

- Ngày 26/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/11/2023 và thay thế Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; trong đó quy định:

+ Tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô: “5. Ngoài số xe ô tô đã được xác định theo quy định tại các Điều 9, 10, 11, và 12 Nghị định này, bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi có ý kiến thống nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) xem xét, quyết định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả”.

+ Tại điểm b khoản 6 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến của các cơ quan có liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy) quyết định số lượng, chủng loại xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức của từng Văn phòng cấp tỉnh (Văn phòng Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc trung ương, Văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương”.

+ Tại điểm a khoản 6 Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP: “Đối với các cơ quan, tổ chức đơn vị quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy) quyết định việc quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung theo một trong các phương thức sau đây”

+ Tại điểm b Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy) ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ đơn vị quy định tại điểm c khoản này”.

Tại điểm a, khoản 3, Điều 26 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định: “Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tập đoàn kinh tế có trách nhiệm: Tổ chức xác định số lượng xe ô tô được sử dụng của các cơ quan, tổ chức đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định tại Nghị định này, thông báo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý và Bộ Tài chính được biết. Các đơn vị thuộc, trực thuộc bộ là đơn vị dự toán cấp I cũng phải thực hiện theo quy định này”.

- Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh về quyết định tổng biên chế công chức, phê duyệt số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế trong các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Lai Châu; Quyết định số 996-QĐ/TU ngày 01/11/2023 của Tỉnh ủy về giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng năm 2024.

- Căn cứ Quyết định của Chính phủ về quy định tinh miền núi: Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng

dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; toàn bộ các huyện, thành phố Lai Châu thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

- Căn cứ Quy chế làm việc số 19-QC/TU ngày 12/4/2023 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Về căn cứ thực tiễn

Tổng số xe ô tô hiện có của toàn tỉnh là 224 xe, trong đó: Xe phục vụ chức danh 03 (*Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh*); xe phục vụ công tác chung 135 xe; xe chuyên dùng 86 xe (*trong đó có 25 xe ô tô bán tải theo Nghị định số 72/2023/NĐ-CP xe ô tô bán tải là xe ô tô phục vụ công tác chung*). Qua tổng hợp một số sở, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND huyện, thành phố đã có văn bản đề nghị điều chuyển, thành lý (số lượng xe đề nghị điều chuyển: 05 xe; số lượng xe đề nghị thanh lý: 26 xe) và xe ô tô của một số dự án Trung ương giao cho địa phương thực hiện đã kết thúc; một số đơn vị hội biên chế và định mức ngân sách thấp nhiệm vụ công tác không thường xuyên, việc bố trí xe ô tô dẫn tới các chi phí cho việc vận hành xe ô tô (hợp đồng lái xe, chi phí bảo dưỡng, sửa chữa, bảo hiểm, công tác phí...) là ảnh hưởng đến chi hoạt động của đơn vị, việc tiết kiệm tăng thu nhập cho cán bộ, công chức viên chức. Tuy nhiên chưa ban hành tiêu chuẩn định mức mới nên chưa có cơ sở để cơ quan chuyên môn tham mưu việc thanh lý, điều chuyển, tiếp nhận xe của các dự án đã kết thúc theo quy định.

Từ các quy định nêu trên, UBND tỉnh quyết định quy định định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh là cần thiết, đúng quy định Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Hoàn thiện cơ chế, chính sách trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật. Việc ban hành quy định về định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng xe ô tô, làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách, giao, mua sắm, bố trí, khoản kinh phí sử dụng, thuê xe ô tô; quản lý, swrungj và xử lý xe ô tô.

2. Quan điểm chỉ đạo

Tuân thủ các quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ; kế thừa các quy định hiện hành

qua thực tiễn còn phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của các cấp, các ngành; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và biên chế giao của cấp có thẩm quyền.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện Công văn số 3912/UBND-KTN ngày 12/10/2023 về việc triển khai Nghị định số 72/2023/NĐ-CP Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, gửi các sở, ngành đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố đề nghị báo cáo tình hình thực hiện và kiến nghị, đề xuất các nội dung đề trình UBND tỉnh. Căn cứ số liệu báo cáo, đề xuất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố. Tổng hợp báo cáo sở, ngành đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định quy định định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu xin ý kiến các sở, ngành đoàn thể tỉnh và các huyện, thành phố. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Sở Tài chính đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định gửi Sở Tư pháp thẩm định. Theo đó, ngày/.../2024 Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số .../BC-STP, Sở Tài chính đã rà soát để chỉnh sửa một số nội dung và hoàn thiện dự thảo quyết định của UBND tỉnh

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục dự thảo Quyết định ban hành Quy định định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu:

- Dự thảo Quyết định ban hành quy định định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu, gồm 3 Điều.

- Dự thảo Quy định về định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu, gồm 12 Điều.

Nội dung cơ bản của dự thảo quyết định

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

- Quyết định này quy định về định mức, hình thức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung; xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

- Xe ô tô không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này gồm:

+ Xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy (trừ Văn phòng Tỉnh ủy) và đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy;

+ Xe ô tô chuyên dùng của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư;

+ Xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng của đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan, người có thẩm quyền quy định hoặc phê duyệt Đề án áp dụng hoặc vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

+ Xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan;

+ Xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng của các hội quần chúng có tính chất đặc thù, các tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Ngoài các nội dung quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (sau đây gọi là Nghị định số 72/2023/NĐ-CP) và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan Nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

- Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xác định, ban hành, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

2. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức và thay thế xe ô tô phục vụ công tác

- Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác quy định tại Quy định này được sử dụng làm căn cứ để: Lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, bố trí, khoán kinh phí sử dụng, thuê dịch vụ xe ô tô; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô.

- Trường hợp một người giữ nhiều chức danh, chức vụ có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì được áp dụng tiêu chuẩn cao nhất. Khi người tiền nhiệm nghỉ chế độ, chuyên công tác hoặc vì lý do khác mà không còn giữ chức vụ đó nữa nhưng xe ô tô đã trang bị chưa đủ điều kiện thay thế, thanh lý theo quy định thì người kế nhiệm tiếp tục sử dụng, không trang bị mới, trừ trường hợp xe ô tô được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Xe ô tô được thanh lý khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

+ Đã quá thời gian sử dụng theo quy định của pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định;

+ Đã sử dụng trên 200.000 km;

+ Chưa đủ điều kiện quy định tại điểm a, điểm b khoản 4, Điều 3 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP nhưng bị hư hỏng mà không thể sửa chữa được hoặc việc sửa chữa không hiệu quả (dự toán chi phí sửa chữa lớn hơn 30% so với nguyên giá).

- Số lượng xe ô tô tại Quy định này là số lượng tối đa. Căn cứ vào nhu cầu sử dụng xe ô tô thực tế để thực hiện nhiệm vụ được giao và nguồn hình thành tài sản tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nguồn kinh phí thực hiện mua sắm (nguồn ngân sách nhà nước cấp, ngân sách nhà nước hỗ trợ, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn kinh phí khác được phép sử dụng theo quy định của pháp luật), cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao, điều chuyển, mua sắm xe ô tô cho phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

3. Số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung

3.1. Xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh

Hiện trạng tổng số xe dùng chung đơn vị cấp tỉnh là 84 xe đã bao gồm 02 xe ô tô của Trường Chính trị tỉnh (gồm 1 xe 5 chỗ và 1 xe tạm giao 16 chỗ). Theo quy định của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP số lượng xe tối đa (*bao gồm: số xe xác định theo định mức + số xe xác định theo tiêu chí bổ sung*) giao là 112 xe, cụ thể:

a) Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh: Hiện tại có: 18 xe; theo quy định tại khoản 1, Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP 18 xe: Định mức giao 18 xe (gồm 15 xe theo quy định + 03 xe theo tiêu chí bổ sung định mức), cụ thể như sau:

(1) Văn phòng Tỉnh ủy (hiện có 4 xe đang trả 02 xe): Định mức giao là 03 xe;

(2) Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (hiện có 8 xe): Định mức giao là 09 xe (*gồm các ban thuộc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sử dụng xe ô tô trong định mức xe ô tô phục vụ công tác chung của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản này để phục vụ công tác, kiểm tra, giám sát...*);

(3) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (hiện có 6 xe, đang đề nghị trả lại 01 xe): Định mức giao là 06 xe.

b) Các Sở ngành thuộc tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh và các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục: Hiện tại có xe 66 xe; Theo tiêu chuẩn định quy định tại khoản 3, Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP (*bao gồm*

theo tiêu chí biên chế + theo tiêu chí bổ sung định mức) tối đa là 94 xe: Định mức giao là 94 xe, cụ thể như sau:

(1) Các Sở, ngành

Nhóm 1 gồm các đơn vị: Thanh tra tỉnh (hiện có 2 xe), Ngoại vụ (hiện có 1 xe), Ban Dân tộc (hiện có 1 xe), Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (hiện có 1 xe): Định mức giao là 02 xe/đơn vị (gồm theo tiêu chuẩn biên chế 01 xe + 1 xe theo tiêu chí bổ sung).

Nhóm 2 gồm các đơn vị: Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải, Công thương, Xây dựng (mỗi Sở hiện có 2 xe), Khoa học và Công nghệ, Nội vụ (hiện có 1 xe), Tư pháp (hiện có 3 xe bao gồm cả đơn vị trực thuộc): Định mức giao là 03 xe/đơn vị; (bao gồm theo tiêu chuẩn biên chế 02 xe + 1 xe theo tiêu chí bổ sung).

Nhóm 3 gồm các đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường (hiện có 3 xe bao gồm cả đơn vị trực thuộc), Lao động thương binh và Xã hội (hiện có 4 xe bao gồm cả đơn vị trực thuộc): Định mức giao là 04 xe/đơn vị (bao gồm theo tiêu chuẩn biên chế 03 xe + 1 xe theo tiêu chí bổ sung).

Nhóm 4, có xem xét theo thực tế nhiệm vụ của từng đơn vị, khả năng cân đối ngân sách địa phương và biên chế được cấp có thẩm quyền giao, gồm các đơn vị:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hiện có 5 xe bao gồm cả đơn vị trực thuộc): Định mức giao là 05 xe (bao gồm theo tiêu chuẩn biên chế 04 xe + 1 xe theo tiêu chí bổ sung).

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hiện có 9 xe bao gồm cả đơn vị trực thuộc): Định mức giao là 06 xe (bao gồm theo tiêu chuẩn biên chế 05 xe + 1 xe theo tiêu chí bổ sung).

- Sở Giáo dục và Đào tạo (hiện có 4 xe bao gồm cả đơn vị trực thuộc gồm 02 xe Văn phòng Sở; 01 xe 16 chỗ trường dân tộc nội trú và 01 xe trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp tỉnh, các đơn vị đang đề nghị chuyển trả), theo định mức quy định tổng số xe tối đa là 8 xe, căn cứ tình hình sử dụng xe của đơn vị: Định mức giao là 05 xe.

- Sở Y tế (hiện tại có 15 đơn vị thuộc, trực thuộc và có nhiều dự án về y tế thực hiện trên địa bàn tỉnh): Định mức giao là 15 xe.

- Ban an toàn giao thông tỉnh hiện có 01 xe: Định mức giao là 01 xe.

(2) Mặt trận tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội

- Hiện tại các đơn vị có 10 xe ô tô; theo quy định Nghị định số 72/2023/NĐ-CP là: 10 xe, (gồm các đơn vị Ủy ban MTTQ Việt Nam, Hội liên hiệp phụ nữ, Tỉnh đoàn mỗi đơn vị là 02 xe; Hội nông dân hiện tại có 03 xe bao

gồm cả 01 xe bán tải của Trung tâm hỗ trợ hội nông dân tỉnh; Hội cựu chiến binh hiện có 1 xe): Định mức giao là 02 xe/đơn vị.

(3) Các hội quần chúng

- Hiện tại có 4 xe gồm: Hội chữ thập đỏ 1 xe, Hội người cao tuổi 1 xe, Liên minh Hợp tác xã 1 xe, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật 1 xe; 05 Hội chưa có xe ô tô gồm: Hội Luật gia, Hội nhà báo, Hội văn học nghệ thuật, Hội khuyến học tỉnh và Liên hiệp các tổ chức hữu nghị.

- Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP: “*Trường hợp hội chưa có xe ô tô phục vụ công tác chung hoặc tất cả các xe ô tô hiện có (trừ xe ô tô quy định tại điểm a khoản này) đã đủ điều kiện thanh lý theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định này thì tùy theo khả năng ngân sách và nguồn xe ô tô hiện có, hội có tính chất đặc thù được xem xét, hỗ trợ kinh phí để mua xe ô tô từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành hoặc hỗ trợ bằng hiện vật như sau:*

+ *Đối với các hội có số biên chế được giao từ 20 người đến 50 người được hỗ trợ 01 xe.*

+ *Đối với các hội có số biên chế được giao từ trên 50 người trở lên được hỗ trợ tối đa 02 xe.*

+ *Đối với các hội có số biên chế được giao dưới 20 người được hỗ trợ kinh phí để thuê xe hoặc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô khi thực hiện nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao”*

Căn cứ biên chế giao của các Hội theo quyết định của cấp có thẩm quyền đều có số biên chế dưới 20 biên chế, do đó không được hỗ trợ xe ô tô: Định mức giao là 0 xe.

(4) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh

- Hiện tại các đơn vị có 06 xe ô tô (gồm: Đài phát thanh truyền hình tỉnh 01 xe; Ban Quản lý trung tâm hành chính - chính trị tỉnh 01 xe; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển, nông thôn 1 xe; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh 02 xe; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh 01 xe).

- Theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP xác định mức giao theo biên chế: 6 xe, cụ thể:

+ Đài phát thanh truyền hình tỉnh (hiện có 01 xe): Định mức giao là 02 xe;

+ Ban Quản lý trung tâm hành chính - chính trị tỉnh (hiện có 01 xe): Định mức là 01 xe;

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển, nông thôn (hiện có 1 xe): Định mức giao là 01 xe;

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh (hiện có 2 xe): Định mức giao là 01 xe (thừa 1 xe);

+ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh (hiện có 01 xe): Định mức giao là 01 xe.

(5) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề trực thuộc UBND tỉnh

Hiện tại Trường Cao đẳng cộng đồng có 01 xe ô tô: Định mức giao là: 02 xe. Đối với Trường Chính trị tỉnh¹ hiện có 02 xe (*đề xuất chuyển sang Ban thường vụ Tỉnh ủy quyết định, do Trường Chính trị là đơn vị sự nghiệp của Đảng theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 8 Quy định số 09-Qđi/TW ngày 13/11/2018*); trường hợp UBND tỉnh quyết định: Định mức giao là 01 xe.

3.2. Xe ô tô phục vụ công tác chung của cấp huyện

- Hiện tại 8 huyện, thành phố có 40 xe ô tô; theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP “*Tối đa 06 xe/01 huyện. Đối với các huyện đáp ứng 01 trong các tiêu chí sau đây thì được bổ sung định mức 01 xe/01 huyện, đáp ứng từ 02 tiêu chí sau đây trở lên thì được bổ sung 02 xe/01 huyện: Huyện có từ 15 đơn vị hành chính là xã, thị trấn trở lên. Huyện có diện tích tự nhiên từ 450 km² trở lên. Huyện thuộc địa bàn miền núi, hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương*”. Đối chiếu với quy định các huyện: Phong Thổ, Sìn Hồ đáp ứng 03 tiêu chí. Các huyện: Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Tè, Nậm Nhùn đáp ứng 02 tiêu chí. Thành phố Lai Châu đáp ứng 01 tiêu chí.

Định mức giao cụ thể: Thành phố Lai Châu: Định mức giao là 07 xe; các huyện Phong Thổ, Sìn Hồ, Tam Đường, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Tè, Nậm Nhùn: Định mức giao là 08 xe/huyện (bao gồm theo tiêu chuẩn định mức + tiêu chí bổ sung).

4. Xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ đặc thù theo khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ

¹ Theo Quy định số 09-Qđi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định, chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh, thẩm quyền quyết định Ban thường vụ Tỉnh ủy quyết định, do Trường Chính trị là đơn vị sự nghiệp của Đảng theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 8.

Số xe ô tô hiện tại của các đơn vị là 21 xe ô tô; theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ, định mức giao là 23 xe ô tô, cụ thể như sau:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Định mức giao là 12 xe ô tô để thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, cụ thể: Chi cục Kiểm lâm 10 xe ô tô bán tải (*hiện tại có 02 xe tại Chi cục và 8 xe tại hạt kiểm lâm các huyện, thành phố*); Chi cục Chăn nuôi và thú y 01 xe ô tô bán tải; Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật: 01 xe; (*hiện tại Chi cục Chăn nuôi và thú y chưa có xe ô tô bán tải*).

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Định mức giao là 01 xe ô tô thực hiện nhiệm vụ điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường: Trung tâm quan trắc tài nguyên và Môi trường 01 xe bán tải; (*hiện tại Trung tâm quan trắc tài nguyên và Môi trường chưa có xe ô tô bán tải*).

- Sở Lao động thương binh và Xã hội: Định mức giao là 02 xe ô tô thực hiện nhiệm vụ phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, cụ thể: Trung tâm đón tiếp thân nhân liệt sỹ và Điều dưỡng người có công với cách mạng 01 xe ô tô từ 12-16 chỗ ngồi (*hiện đang có xe*); Trung tâm bảo trợ xã hội 01 xe ô tô bán tải; (*hiện tại Trung tâm bảo trợ xã hội chưa có xe ô tô bán tải*).

- UBND các huyện, thành phố: Định mức giao là 01 xe ô tô bán tải/huyện, thành phố phục vụ công tác thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội.

5. Xe ô tô chuyên dùng (trừ lĩnh vực y tế, theo hướng dẫn của Bộ Y tế và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư)

Số xe ô tô hiện tại của các đơn vị là 20 xe ô tô; theo quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, định mức giao tối đa là 22 xe ô tô, cụ thể như sau:

- Văn phòng UBND tỉnh hiện có 01 xe: Định mức giao là 01 xe, (xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng thực hiện nhiệm vụ phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn).

- Sở Giao thông vận tải hiện có 06 xe: Định mức giao là 06 xe ô tô (*trong đó, 05 xe thanh tra giao thông và 01 xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng chở thiết bị lưu động*).

- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch hiện có 02 xe: 1 xe tải, 1 trên 16 chỗ: Định mức giao là 03 xe ô tô (*bao gồm: Trung tâm văn hóa nghệ thuật tỉnh 02 xe ô tô gồm 01 xe ô tô tải thực hiện nhiệm vụ vận chuyển trang thiết bị âm thanh để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, chiếu phim lưu động, 01 xe ô tô trên 16 chỗ*

thực hiện việc đưa cán bộ, diễn viên thực hiện nhiệm vụ; Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao 01 xe ô tô trên 16 chỗ để thực hiện nhiệm vụ đưa đón các đoàn vận động viên của tỉnh tham gia các giải thi đấu).

- Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh hiện có 01 xe truyền hình lưu động do Đài truyền hình Việt Nam bàn giao: Định mức giao là 02 xe truyền hình lưu động.

- UBND các huyện Tam Đường, Phong Thổ, Sìn Hồ, Mường Tè, Than Uyên, Tân Uyên hiện mỗi huyện có 01 xe/đơn vị xe thực hiện nhiệm vụ văn hóa thông tin tuyên truyền lưu động; riêng huyện Nậm Nhùn chưa có xe: Định mức giao là 01 xe ô tô/huyện (phục vụ nhiệm vụ tuyên truyền, trật tự và nhiệm vụ khác của huyện).

- Thành phố Lai Châu hiện có 04 xe (bao gồm 01 xe văn hóa thông tin tuyên truyền lưu động và 3 xe ô tô tải trật tự đô thị): Định mức giao là 4 xe.

6. Phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung

6.1. Phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh

a) Theo quy định hiện hành tại Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của UBND tỉnh Lai Châu, cụ thể:

- Đối với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý xe ô tô tập trung của từng hệ thống để bố trí cho các chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô khi đi công tác.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô.

b) Theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP gồm các phương thức sau:

- Giao cho một cơ quan nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp công lập hoặc doanh nghiệp công ích thực hiện quản lý xe ô tô theo phương thức tập trung để bố trí cho các đối tượng được sử dụng xe phục vụ công tác chung theo nguyên tắc không thành lập mới, không làm tăng biên chế của địa phương (gọi là phương thức quản lý tập trung).

- Giao cho Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý xe ô tô tập trung của từng hệ thống để bố trí xe cho các chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô khi đi công tác (gọi là phương thức quản lý tập trung theo từng hệ thống).

- Giao cho từng đơn vị có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô để phục vụ công tác chung của đơn vị (gọi là phương thức quản lý trực tiếp).

- Kết hợp các phương thức quản lý tập trung và phương thức quản lý trực tiếp.

c) Căn quy định điểm a khoản 6 Điều 11 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, công tác quản lý xe ô tô giai đoạn vừa qua, đảm bảo phù hợp với quy định về biên chế và định mức phân bổ ngân sách hiện hành, phương thức giao quản lý xe thực hiện cụ thể như sau:

- Giao cho từng đơn vị có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô để phục vụ công tác chung của đơn vị;

- Đối với các đơn vị được giao trực tiếp quản lý xe ô tô mà có đơn vị thuộc, trực thuộc thì Thủ trưởng đơn vị quyết định phương thức quản lý tập trung hoặc phương thức quản lý trực tiếp hoặc kết hợp cả hai phương thức cho phù hợp.

6.2. Đối với xe ô tô phục vụ công tác chung cấp huyện

Do cấp huyện quyết định theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP: *“Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau khi xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Huyện ủy) quyết định định mức cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện; quyết định việc quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung theo một trong các phương thức sau đây”*.

V. VỀ ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO

1. Quy định tại dự thảo các quyết định này với mục tiêu quy định các nội dung Nghị định số 72/2023/NĐ-CP giao cho UBND tỉnh giao quyết định, quy định cụ thể để các cơ quan chức năng thuộc địa phương thuận lợi tổ chức thực hiện.

2. Về thủ tục hành chính: Tại dự thảo các quyết định này quy định cải cách thủ tục hành chính (giảm thủ tục trong quản lý sử dụng xe ô tô).

3. Nguồn lực, tài chính đảm bảo thi hành quyết định là: Tăng nguồn kinh phí mua sắm ô tô với tổng số tiền: 130 tỷ đồng (trong đó: bổ sung theo định mức: 45 tỷ đồng; bổ sung xe đủ điều kiện thanh lý: 85 tỷ đồng); kinh phí bố trí biên chế hợp đồng tăng thêm; kinh phí sửa chữa, bảo hiểm, công tác phí...

VI. VỀ Ý KIẾN CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ TỈNH VÀ UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ VÀ THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP

1. Sở Tài chính đã có Công văn số ... đề xuất gửi các sở ngành đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố; công văn xin ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Quyết định của UBND tỉnh (công văn số...)

Sở Tài chính đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các sở, ngành và UBND các huyện thành phố (có báo cáo riêng);

2. Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã có Công văn số ... gửi Sở Tư pháp thẩm định...

3. Đến nay, đã đủ thời gian đăng tải trên công thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Tài chính theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp đã có văn bản thẩm định gửi Sở Tài chính, Sở Tài chính đã cập nhật Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn thiện dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

Tài liệu gửi kèm:

(1) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

(2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định của UBND tỉnh;

(3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

Trên đây là Tờ trình của Sở Tài chính về dự thảo Quyết định quy định định mức, hình thức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu, kính trình UBND tỉnh xem xét báo cáo Ban Thường vụ tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định trước khi ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Đ/c Dương PGĐ Sở;
- Lưu: VT, GCS&TCDN.

GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Anh